

Số: 09/2025/QĐCNTTLH

, ngày 11 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Vương Thị T và anh Trương Đức T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc xin ly hôn đề ngày 17/7/2025 của chị Vương Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 7 năm 2025, về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Vương Thị T, sinh năm 1980

Căn cước công dân số: 002180006501, cấp ngày 25/6/2021; Nơi cấp: Bộ Công an.

Địa chỉ: Thôn S, xã T, tỉnh Tuyên Quang.

- *Người bị kiện:* Anh Trương Đức, sinh năm 1975;

Căn cước công dân số 002075007770, cấp ngày 25/8/2021, Nơi cấp: Bộ Công an.

Địa chỉ: Thôn S, xã T, tỉnh Tuyên Quang.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 7 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 7 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vương Thị và anh Trương Đức T nhất trí thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Chị Vương Thị T và anh Trương Đức T xác nhận có 02 con chung là: Trương Phúc Hoàng B, sinh ngày 03/02/2006 và Trương Huyền T, sinh ngày 27/7/2013. Khi ly hôn thỏa thuận chị Tuyên là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trương Huyền T đến khi đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Tòa án.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, một hoặc hai bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản, công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND KV;
- UBND xã T;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Cao Danh Nhân